

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2017/HSST
Ngày: 19/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn An
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Mạnh Hùng và bà Phạm Thị Phiến
- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 19/12/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 110/2017/TLST-HS, ngày 09/11/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **CHU T**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1994; Tại: Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; HKTT: ấp SQ, xã TH, huyện HQ, tỉnh BP; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá: 06/12; Con ông Chu B (đã chết) và bà Phạm T, sinh năm 1976; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/9/2017 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người bị hại: Bà Trương H, sinh năm 1983; Nơi cư trú: xã NT; Huyện BĐ, tỉnh BP (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm T, sinh năm: 1975; Nơi cư trú: ấp SQ, xã TH, huyện HQ, tỉnh BP(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do làm cùng Công ty trách nhiệm hữu hạn Shang Ying - Khu công nghiệp Đồng Xoài 2; thuộc xã TT, thị xã ĐX, tỉnh BP nên trong quá trình giao tiếp, chị Trương H nói cho Chu T biết việc chị H thường để tiền và vàng trong cốp xe mô tô biển số 91P1- 9829 nên T nảy sinh ý định lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài. Ngày 06/9/2017, lợi dụng sơ hở của

chị H, T lấy trộm vé gửi xe mô tô biển số 93P1- 9829 của chị H ghi số “98292” (bút lục số 41, 42).

Sáng ngày 09/9/2017, lợi dụng sơ hở của chị H, T lấy trộm chìa khóa xe mô tô biển số 93P1- 9829 của chị H. Khoảng 12h 00’ cùng ngày, T vào nhà vệ sinh đội tóc giả, mặc áo khoác, đội nón mang theo sẵn đi đến bãi để xe của Công ty trách nhiệm hữu hạn Shang Ying lấy xe mô tô biển số 91P1- 9829 của chị H. T dùng thẻ xe lấy trước đó đưa cho bảo vệ Công ty trách nhiệm hữu hạn Shang Ying và điều khiển xe đến tiệm vàng KH ở đường Phú Riêng Đỏ, phường TB, thị xã ĐX, tỉnh BP. T mở cốp xe, phát hiện có 02 lắc tay vàng 18K, 01 sợi dây chuyền vàng 18K, 01 đôi bông tai vàng 18K, 02 nhẫn vàng 18K. Số vàng trên có tổng trọng lượng là 6,93 chỉ, T bán cho tiệm vàng KH được số tiền 15.246.000 đồng (mười lăm triệu hai trăm bốn mươi sáu nghìn đồng). Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 91P1- 9829 quay về Công ty trách nhiệm hữu hạn Shang Ying gửi chiếc xe, chìa khóa xe, ví da và một số giấy tờ cho bảo vệ nhờ đưa cho chị H. Số tiền bán vàng, T mua 02 chỉ vàng 9999 tại tiệm vàng KH hết 7.312.000 đồng (bảy triệu ba trăm mười hai nghìn đồng), đóng tiền cho Công ty tài chính VPB FC 1.090.000 đồng (một triệu chín mươi nghìn đồng), đóng tiền cho Ngân hàng TMCP Phương Đông 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng), trả cho chị Đinh S 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), số tiền còn lại T cất giữ để sử dụng dần (bút lục 16, 17, 37 -> 44)

Sau khi phát hiện mất tài sản, chị H đến Công an xã Tiến Thành trình báo (bút lục số 49).

Đến 12 giờ 30 phút ngày 12/9/2017, Chu T đến Công an thị xã Đồng Xoài đầu thú (bút lục 16, 17).

Tại Kết luận định giá tài sản số 92 ngày 18/9/2017 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự kết luận: 6,93 chỉ vàng 18K trị giá 16.909.200Đ (mười sáu triệu chín trăm lẻ chín nghìn hai trăm đồng) (bút lục số 94, 95).

Quá trình điều tra thu giữ: 01 đôi dép xốp màu xanh; 01 đôi tất vải màu trắng; 01 nhẫn kim loại màu vàng mặt trong có in dòng chữ “KH. 2C.VTDT” được niêm phong; Số tiền 1.500.000Đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động Iphone 5S màu trắng vàng đã qua sử dụng (bút lục số 17, 103).

Ngày 19/9/2017, bà Phạm T (mẹ của T) đã bồi thường cho chị H số tiền tương đương với số vàng trên. Về trách nhiệm dân sự chị H không có yêu cầu gì thêm (bút lục số 52, 53, 112).

Bản cáo trạng số 114/CTr-VKS ngày 08/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài truy tố bị cáo Chu T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát cho rằng bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 138 và điểm b, h, p khoản 1, 2 Điều 46 và Điều 33, 45 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài tuyên: Trả cho Chu T 01 đôi dép xốp màu xanh; 01 đôi tất vải màu trắng; 01 nhẫn kim loại màu vàng mặt trong có in dòng chữ “KH. 2C.VTDT” được niêm phong; Số tiền 1.500.000Đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động Iphone 5S màu trắng vàng đã qua sử dụng.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 114/CTr-VKS ngày 08/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng vụ án cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, thấy phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, phương thức thực hiện tội phạm. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 09/9/2017, Chu T lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của chị H lén lút chiếm đoạt 02 lắc tay bằng vàng 18K, 01 sợi dây chuyền vàng 18K, 01 đôi bông tai vàng 18K, 02 nhẫn vàng 18K của chị H tại xã TT, thị xã ĐX, tỉnh BP với tổng giá trị là 16.909.200 Đ (mười sáu triệu chín trăm lẻ chín nghìn hai trăm đồng) đã đủ yếu tố cấu thành tội “*trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và Hình phạt được quy định tại Điều 138 của Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, trong quá trình thực hiện bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc lợi dụng sự sơ hở, lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, khi bị phát hiện sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Song, do thói lười lao động, muốn có tiền tiêu xài một cách nhanh chóng mà bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang, bất an trong đời sống xã hội nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài đã truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Đây là những tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[4] Về trách nhiệm dân sự: người bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 đôi dép xốp màu xanh; 01 đôi tất vải màu trắng, 01 điện thoại di động Iphone 5S màu trắng vàng không liên quan đến vụ án nên cần trả cho bị cáo Chu T.

Đối với 01 nhẫn kim loại màu vàng mặt trong có in dòng chữ “KH. 2C.VTDT” được niêm phong; Số tiền 1.500.000 đồng là vàng và tiền bị cáo trộm cắp mà có, tuy nhiên bị cáo đã tác động gia đình bồi thường đầy đủ cho người bị hại, người bị hại cũng không có yêu cầu gì thêm nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Chu T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33, Điều 45 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Chu T 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/9/2017

3. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

Trả cho Chu T 01 đôi dép xốp màu xanh; 01 đôi tất vải màu trắng; 01 nhẫn kim loại được niêm phong có đóng dấu của Công an thị xã Đồng Xoài; Số tiền 1.500.000Đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động Iphone 5S màu trắng vàng đã qua sử dụng.

(Số vật chứng trên thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0001545 ngày 13/11/2017 của Cơ quan Thi hành án dân sự thị xã Đồng Xoài).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Đồng Xoài;
- Chi cục THADS thị xã Đồng Xoài;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA thị xã Đồng Xoài;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

LÊ VĂN AN